

GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH QUÝ 4 NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức niêm yết: Công ty Cổ phần tập đoàn Thiên Quang

Trụ sở chính: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 0221.3997185

Fax: 0221.3980908

Mã chứng khoán: ITQ

Thực hiện theo thông tư 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 và căn cứ theo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần tập đoàn Thiên Quang xin giải trình báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh Quý 4 năm 2022 so với quý 4 năm 2021 như sau:

Chỉ tiêu	Quý 4		So sánh năm nay/ năm trước	
	Năm nay	Năm trước	Mức tăng, giảm	Tỷ lệ tăng giảm
	(1)	(2)	(3) = (1)-(2)	(4) = (3)/(2)
1. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	191.910.948.114	224.095.145.577	-32.184.197.463	-14,4%
2. Giá vốn hàng bán	205.033.195.345	207.205.161.341	-2.171.965.997	-1,0%
3. Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	-13.122.247.231	16.889.984.236	-30.012.231.466	-177,7%
4. Doanh thu hoạt động tài chính	1.637.122.649	804.987.536	832.135.113	103,4%
5. Chi phí tài chính	3.876.070.893	1.240.110.979	2.635.959.914	212,6%
6. Chi phí bán hàng	2.242.786.341	2.538.253.766	-295.467.425	-11,6%
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	2.150.780.682	7.365.558.268	-5.214.777.586	-70,8%
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-19.754.762.498	6.551.048.759	-26.305.811.256	-401,6%
9. Thu nhập khác	285.551.259	3.010.257	282.541.002	9385,9%
10. Chi phí khác	167.022	56.480	110.542	195,7%
11. Lợi nhuận khác	285.384.237	2.953.777	282.430.460	9561,7%
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(19.469.378.261)	6.554.002.536	-26.023.380.797	-397,1%
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành		1.282.069.054	-1.282.069.054	-100,0%
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(19.469.378.261)	5.271.933.482	-24.741.311.743	-469,3%



Lợi nhuận sau thuế Quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021 là: 24.741.311.743 đồng tương ứng mức giảm 469.3% chủ yếu là do:

- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021: 32.184.197.463 đồng, tương ứng với mức giảm là 14.4%. Giá vốn hàng bán quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021 là 2.171.965.997 đồng, tương ứng với mức giảm là 1%. Do mức độ giảm doanh thu lớn hơn mức độ giảm giá vốn nên lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021 là 30.012.231.466 đồng tương ứng với mức giảm 177.7%.

- Chi phí tài chính quý 4 năm 2022 tăng so với quý 4 năm 2021 là 2.635.959.914 đồng

- Chi phí bán hàng quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021 là 295.467.425 đồng

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý 4 năm 2022 giảm so với cùng kỳ năm 2021 là 5.214.777.586 đồng

Sau thời kỳ tăng trưởng mạnh của các ngành hàng năm 2021, sang năm 2022 bắt đầu chứng kiến sự suy giảm của tất cả các lĩnh vực, đặc biệt là sự khó khăn của ngành bất động sản đã kéo theo sự suy giảm của rất nhiều ngành hàng trong đó có thép (nhu cầu sắt, thép cho xây dựng sụt giảm). Giá bán các mặt hàng thép năm 2022 giảm mạnh dẫn đến lợi nhuận gộp bán hàng là số âm (bán lỗ trên giá vốn). Mặc dù công ty đã cố gắng cắt giảm tối đa các chi phí tuy nhiên vẫn không bù đắp được cho sự sụt giảm của giá bán và sự gia tăng chi phí tài chính (do lãi suất ngân hàng từ thời điểm 6 tháng cuối năm tăng liên tục).

Trên đây là các nguyên nhân làm cho lợi nhuận sau thuế quý 4 năm 2022 giảm so với quý 4 năm 2021

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Phan Thị Hoài Thương

TỔNG GIÁM ĐỐC



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Quang Trung